

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ NGÀNH THỦY SẢN VIỆT NAM TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Nguyễn Chí Thành*

Trên thế giới, hợp tác xã ra đời một cách khách quan trong quá trình phát triển kinh tế, đã có lịch sử gần 200 năm phát triển liên tục và đã trở thành một loại hình tổ chức phổ biến ở hầu hết các nước, nhất là các nước phát triển, có ý nghĩa kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội to lớn đối với từng quốc gia. Trong điều kiện của Việt Nam, kinh tế hợp tác mà nòng cốt là hợp tác xã qua các thời kỳ tuy có bước thăng, trầm nhưng hiện nay vẫn được xem là bộ phận quan trọng nhất của thành phần kinh tế tập thể, một trong hai thành phần kinh tế cơ bản của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

1. Vai trò và thực trạng phát triển của hợp tác xã thủy sản ở Việt Nam trong thời gian qua

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã chỉ rõ “Tổng kết thực tiễn, sớm có chính sách, cơ chế cụ thể khuyến khích phát triển mạnh hơn các loại hình kinh tế tập thể đa dạng về hình thức sở hữu và hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh, bao gồm các tổ hợp tác, hợp tác xã kiểu mới. Chú trọng phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cổ phần”. Nhất quan về chủ trương, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức hợp tác đa dạng mà nòng cốt là hợp tác xã”.

Thủy sản là một ngành kinh tế - kỹ thuật đặc thù có nhiều tiềm năng và lợi thế ở nước ta, gồm nhiều lĩnh vực như: khai thác, nuôi

trồng, chế biến, cơ khí hậu cần, dịch vụ, thương mại, tài chính... Quá trình phát triển hợp tác xã thủy sản đã trải qua nhiều bước thăng trầm, song luôn được điều chỉnh, phát triển với nhiều hình thức, phù hợp trình độ quản lý của ngư dân, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Góp phần giải quyết nhiều việc làm, cải thiện đời sống người lao động nghề cá và đẩy mạnh xuất khẩu.

Ở miền Bắc, trước năm 1975, kinh tế hợp tác và hợp tác xã (HTX) trong ngành thủy sản đã thu hút hàng trăm nghìn lao động, tạo ra khối lượng lớn thực phẩm, phục vụ tiêu dùng của nhân dân. Từ năm 1989, các hợp tác xã tổ chức theo mô hình cũ gặp nhiều khó khăn, đã tự giải thể, hoặc chỉ còn trên danh nghĩa. Sau nhiều năm tiến hành củng cố, hoàn thiện tổ chức và quản lý công với các văn bản chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ đã được ban hành. Năm 1996 Luật Hợp tác xã đã ra đời (có hiệu lực thi hành từ 1/1/1997) là cơ sở pháp lý đầu tiên cho quá trình đổi mới loại hình tổ chức kinh tế này, khẳng định HTX là “tổ chức kinh tế tự chủ”, HTX là tổ chức kinh tế của chính những người lập và tham gia là xã viên, HTX không phải do Nhà nước hoặc các tổ chức chính trị-xã hội lập ra. Sự khẳng định này đã từng bước giúp các HTX thủy sản cũ thoát khỏi tư duy xem HTX nặng về chức năng xã hội, đồng thời giúp các HTX được giải phóng khỏi những can thiệp hành chính của các cơ quan và chính quyền vào công việc nội bộ HTX. Sự vận động và phát triển của HTX thủy sản được điều chỉnh bởi khung luật pháp, trong đó quy định rõ về

* Nguyễn Chí Thành, Tiến sỹ Kinh tế, Vụ trưởng, Văn phòng Chủ tịch nước.

nguyên tắc tổ chức, các quan hệ nội bộ và vị trí của HTX trong quan hệ với các tổ chức kinh tế khác.

Luật Hợp tác xã năm 2003 (sửa đổi), cũng như nhiều chính sách khác có liên quan, một lần nữa, tiếp tục khẳng định khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác nói chung, các hợp tác xã nói riêng. Số liệu thống kê cho thấy, thủy sản Việt đã đạt được những bước tiến đáng ghi nhận. Năm 2010, sản lượng khai thác thủy sản tháng 12/2010 ước đạt 255,8 ngàn tấn, đưa sản lượng khai thác cả năm 2010 lên 2.450,8 ngàn tấn, bằng 107,6% so với cùng kỳ năm 2009 và đạt 102,1% so với kế hoạch đề ra. Một số địa phương có sản lượng khai thác biển lớn như sau: Quảng Ninh (51.380 tấn); Quảng Nam (đạt 57.610 tấn, tăng 5,06% so với năm trước và đạt 106% kế hoạch); Ninh Thuận (đạt 52.500 tấn, tăng 4% so với năm 2009, đạt 105% so với kế hoạch); Khánh Hòa (đạt 76.391 tấn tăng 5% so với cùng kỳ năm 2009, đạt 103,2% so với kế hoạch); Bình Định (đạt 132.000 tấn); Cà Mau (144.360 tấn); Bến Tre (117.116 tấn); Tiền Giang (76.291 tấn)... HTX thủy sản trong thời gian qua đã được phục hồi phát triển theo hướng đa dạng, đã giải quyết được một số vấn đề quan trọng, tạo việc làm cho trên 1 vạn lao động trực tiếp đánh cá và hơn 2 vạn lao động làm dịch vụ nghề cá như chế biến, tiêu thụ sản phẩm cung cấp sản phẩm cho các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu... Cùng với số vốn vay ưu đãi, ngư dân mạnh dạn bỏ vốn đóng mới hàng ngàn tàu lớn.

2. Những bất cập trong quá trình phát triển hợp tác xã thủy sản

Quá trình phát triển mô hình HTX ngành thủy sản cũng đã bộc lộ một số thiếu sót hạn chế sau đây:

Thứ nhất, nhận thức chưa đầy đủ, chưa đúng đắn về mô hình HTX kiểu mới.

Qua thực tiễn phát triển hợp tác xã trong ngành thủy sản ở nước ta, nổi lên hiện tượng phổ biến là: nhận thức của nhiều

người về bản chất hợp tác xã chưa rõ ràng, thậm chí lệch lạc, cho rằng hợp tác xã là một số cá nhân, góp vốn để tiến hành hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng nhu cầu thị trường kết hợp với một số nguyên tắc hợp tác xã như tham gia tự nguyện, quản lý dân chủ,... Việc xây dựng HTX vẫn mang nặng tư tưởng HTX kiểu cũ, trông chờ ỷ lại vào nhà nước, áp đặt theo ý muốn chủ quan của một số lãnh đạo địa phương, xã viên trở thành người làm công. Đến nay, hầu hết các HTX khai thác hải sản được thành lập mới thông qua các dự án do HTX xây dựng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm mục đích vay vốn ưu đãi đóng tàu khai thác hải sản xa bờ của nhà nước do không tính toán và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về trình độ kỹ thuật, hiểu biết về ngư trường, khả năng quản lý, cộng với khó khăn về vốn lưu động nên sản xuất kinh doanh, một số HTX kém hiệu quả, thua lỗ, trả nợ nhà nước đạt thấp, khi gặp khó khăn, sút kém thì xã viên rời bỏ HTX dễ dàng, chỉ còn lại người đại diện là chủ nhiệm. Hiện nay, nhiều HTX ở Thanh Hoá, Thái Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh... không đảm bảo đủ xã viên theo quy định của luật Hợp tác xã.

Bản thân những thành viên tham gia HTX cũng chưa nhận thức hết nghĩa vụ, trách nhiệm xây dựng và phát triển tổ chức kinh tế này. Phần đông các xã viên chỉ đòi hỏi sự hỗ trợ của Nhà nước mà quên đi trách nhiệm đóng góp để cho tổ chức kinh tế hợp tác và HTX mà họ tham gia, trên cơ sở đó mới đem lại lợi ích lớn hơn cho chính mình. Tư tưởng ỷ lại trông chờ vào bao cấp của xã viên về vay vốn ưu đãi của nhà nước còn rất nặng nề, xã viên không ký cam kết trách nhiệm kinh tế với HTX về khoảng vốn vay của nhà nước mà chủ nhiệm HTX là người đại diện nên không có gì ràng buộc xã viên với HTX, do vậy họ không gắn bó với HTX.

Thứ hai, vai trò quản lý nhà nước đối với HTX thủy sản còn hạn chế, nhất là về định hướng phát triển, lựa chọn các mô hình phù hợp, tạo điều kiện và môi trường.

Việc tiếp tục xử lý các tồn đọng, tổ chức quản lý nội bộ sau chuyển đổi là công việc rất quan trọng nhưng đã chưa được coi trọng vì cho rằng chuyển đổi xong là xong. Điều này làm cho các HTX thủy sản chưa có được những bước phát triển đáng kể về chất và chưa khẳng định được vị trí, vai trò của mình trong quá trình phát triển ngành. Hạn chế lớn nhất trong quản lý nhà nước đối với các HTX thủy sản là vẫn chưa xác định được phương thức tác động trong quản lý nhà nước, vẫn can thiệp quá sâu vào hoạt động của HTX, hoặc buông lỏng để cho tự bơi chài, thiếu hướng dẫn tạo điều kiện môi trường. Các cơ quan quản lý nhà nước không nắm rõ được tình hình phát triển của khu vực kinh tế này, cơ chế chính sách chậm được đổi mới gây ra nhiều khó khăn trong việc phân tích, đánh giá và đưa ra các chính sách phù hợp.

Vấn đề lớn đặt ra hiện nay là sự yếu kém về nội lực kinh tế, về định hướng phát triển và tổ chức quản lý nội bộ của bản thân các HTX. Theo khảo sát thực tế, hầu hết các HTX không có sổ sách kế toán, không ghi chép, hạch toán theo Luật Thống kê, kế toán, trình độ văn hoá của chủ nhiệm rất thấp. HTX chỉ coi trọng lợi ích của xã viên mà coi nhẹ việc trả nợ cho nhà nước và tích lũy trích lập các loại quỹ theo qui định của Luật HTX. Đa số HTX khai thác hải sản sau khi trừ chi phí sản xuất như dầu, nước đá, muối, thực phẩm, sửa chữa nhỏ..., phần còn lại doanh thu đều chia hết cho lao động. Theo báo cáo của các tỉnh, số HTX khai thác hải sản yếu kém chiếm 59%, HTX khá 11%. Khoảng 40% HTX sản xuất, kinh doanh có hiệu quả nhưng tỷ lệ trả nợ nhà nước không đạt kế hoạch. Nhìn chung, kinh tế hợp tác và HTX chưa đóng vai trò tích cực trong việc tham gia hậu cần dịch vụ tại các cảng cá, bến cá hoặc tổ chức dịch vụ cho nuôi trồng thủy sản như cung cấp nước, con giống, thức ăn, tiêu thụ sản phẩm...

Bên cạnh những yếu kém kể trên, kinh tế hợp tác và HTX còn gặp nhiều khó khăn,

đặc biệt về vốn, trình độ quản lý. Theo báo cáo của các tỉnh, thành phố và qua đợt khảo sát, thống kê của 270 HTX thì bình quân vốn cố định của 1 HTX là 1 tỷ 367 triệu đồng. Tình trạng thiếu vốn hoạt động là phổ biến do bản thân các HTX còn non trẻ, mới thành lập nên tài sản không đủ thế chấp cho các khoản vay cần thiết hoặc chưa đủ uy tín để vay không cần thế chấp. Nhìn chung, quy mô HTX còn quá nhỏ, bình quân số xã viên trong HTX chỉ có hơn 40 người, còn các HTX chuyên khai thác hải sản có khoảng vài chục người, HTX nuôi trồng thủy sản với diện tích bình quân 30 ha. Trong khai thác hải sản, tuy có phát triển lực lượng tàu thuyền nhưng việc điều tra nguồn lợi, công nghệ khai thác còn hạn chế, hậu cần dịch vụ, tiêu thụ sản phẩm chưa được quan tâm và đầu tư đúng mức, thiếu liên kết hợp tác với các HTX khác, các tổ chức khác.

Một hạn chế rất lớn của khu vực HTX đó là trình độ, năng lực hạn chế của cán bộ quản lý HTX. Hạn chế này có nguyên nhân sâu xa là: HTX chưa thu hút và huy động được các nguồn lực về con người, về vốn; Nhà nước chưa có chính sách bồi dưỡng đào tạo cán bộ quản lý HTX. Đây có thể chính là một cái vòng luẩn quẩn trong việc phát triển của các HTX thủy sản, đặc biệt là các HTX thời gian qua.

Thứ ba, việc triển khai thực hiện các chính sách của Nhà nước đối với HTX thủy sản chậm được đổi mới.

Trong quá trình phát triển HTX thủy sản, Nhà nước đã có nhiều chính sách ưu tiên, ưu đãi. Tuy nhiên, các chính sách ưu đãi chưa gắn với các chính sách hỗ trợ, tổ chức đào tạo, chuyển giao công nghệ, thông tin thị trường, giáo dục pháp luật cho các HTX, dẫn đến hiện tượng ở một số nơi mạnh ai người ấy làm, phát triển một cách tự phát, thiếu định hướng, thiếu sự phối hợp hỗ trợ lẫn nhau, không tạo nên sức mạnh chung mà còn gây nên sự kìm hãm lẫn nhau, khả năng cạnh tranh, liên doanh, hợp

tác, mở rộng thị trường còn nhiều hạn chế. Cơ chế thương mại, thể chế tài chính tín dụng, chính sách thuế và việc hỗ trợ tài chính cho các HTX thủy sản còn thiếu và yếu. Khả năng tiếp cận các nguồn đầu tư trung và dài hạn của các HTX còn nhiều khó khăn và bất cập về định hướng phát triển trong các thủ tục về thế chấp vay vốn ngân hàng. Cơ chế tín dụng chưa thực sự phù hợp với điều kiện của mô hình kinh tế HTX, liên HTX với đặc thù là vay vốn với số lượng lớn, hiệu quả chưa thể thu hồi “một sớm - một chiều” nên ngân hàng vẫn chưa chú trọng đến khách hàng là HTX. Trong khi đó, đối với cả hệ thống HTX, liên HTX vẫn chưa có được quỹ hỗ trợ như quỹ bảo lãnh tín dụng, quỹ hỗ trợ thiên tai. Một vấn đề khác là mô hình HTX nông nghiệp và HTX ngành thủy sản có sự khác biệt về phương thức sản xuất, quy mô hoạt động, trình độ quản lý... Nhưng hiện tại chưa có cơ chế quản lý tài chính phù hợp với đặc thù của HTX ngành thủy sản.

3. Quan điểm và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX thủy sản trong thời gian tới

Chủ trương của Đảng về phát triển ngành thủy sản trong những năm tới là “Khai thác bền vững, có hiệu quả nguồn lợi thủy sản, phát triển đánh bắt xa bờ, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường. Phát triển nuôi trồng thủy sản theo quy hoạch, tập trung vào những sản phẩm có thể mạnh, có giá trị nuôi trồng cao...”. Để phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX trong ngành thủy sản cần xác định quan điểm, phương hướng và giải pháp sau.

3.1. Về quan điểm

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX thủy sản, trong quá trình đề ra chính sách và tổ chức hoạt động HTX thủy sản, cần quán triệt các quan điểm:

- Một là, phát triển HTX thủy sản và kinh

tế hợp tác là một tất yếu do áp lực của tự nhiên và sức ép của cạnh tranh. HTX và kinh tế hợp tác không ngừng nâng cao vai trò kinh tế xã hội, hiệu quả kinh tế là thước đo đánh giá sự phát triển, những HTX hoạt động không hiệu quả sẽ không có điều kiện để phát triển, đồng thời cũng không thể hỗ trợ tốt cho kinh tế xã hội và không thể có các tác động tích cực cho cộng đồng. Vì vậy các HTX thủy sản phải luôn coi trọng hiệu quả kinh tế, lấy hiệu quả kinh tế làm căn cứ để định hướng các hoạt động. Cùng với hiệu quả kinh tế, HTX thủy sản cần phải thực hiện đúng các nguyên tắc đã được quy định trong Luật, bảo đảm tính dân chủ, bình đẳng; kết hợp hài hòa giữa lợi ích của xã hội với lợi ích của HTX và lợi ích của cộng đồng; thực hiện đúng các quy định của Luật về vốn góp tối thiểu, tối đa, về tổ chức bộ máy tổ chức quản lý HTX, về Đại hội xã hội... Đồng thời, HTX luôn phải chú ý nâng cao vai trò xã hội của mình đối với xã hội, gắn lợi ích kinh tế với lợi ích xã hội là một nhân tố quan trọng để HTX phát triển bền vững.

- Hai là, tôn trọng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân các HTX thủy sản: Một thời gian dài khu vực kinh tế hợp tác và HTX được sự bao cấp, trợ giúp của Nhà nước, quan hệ giữa nhà nước và HTX không rõ ràng. Chính điều này đã làm cho HTX thủy sản hoạt động một cách thụ động, phụ thuộc rất nhiều vào sự chỉ đạo, lãnh đạo và sự hỗ trợ của Nhà nước, ngành và của các cấp chính quyền. Tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của một tổ chức kinh tế rất hạn chế. Vì luôn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước nên tính chủ động sáng tạo, tự chịu trách nhiệm đã không được đặt lên hàng đầu. Đây chính là một trong những nguyên nhân quan trọng nhất làm cho các HTX hoạt động yếu kém. Do đó, việc bảo đảm và phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân các HTX về kết quả hoạt động sản xuất,

kinh doanh là nhân tố chủ yếu tạo sự chuyển biến tích cực trong khu vực kinh tế hợp tác và HTX thuỷ sản trong thời gian tới.

- *Ba là*, các HTX thuỷ sản điển hình tiên tiến phải là tấm gương sinh động cho phong trào HTX ngành thuỷ sản và có tinh thần hợp tác với các HTX khác để thúc đẩy, mở rộng sự hỗ trợ, giúp đỡ các hợp tác xã ngành thuỷ sản cả nước. Điều này sẽ giúp ích rất nhiều cho các HTX thuỷ sản còn yếu trong việc học tập, tham khảo kinh nghiệm của những HTX tiên tiến để tìm hướng phát triển thành công cho mình. Để có bước tiến vượt bậc, thì điểm đột phá là các HTX thuỷ sản điển hình tiên tiến phải tự chủ, chủ động sáng tạo trong việc xác định phương hướng trong sản xuất kinh doanh, cơ chế quản lý dân chủ, minh bạch mở rộng quan hệ là động lực thúc đẩy toàn bộ phong trào HTX ngành thuỷ sản, nghĩa là các HTX này vừa phát triển, vừa phải tạo ra được sức hút, sức lan toả đối với các HTX khác.

Các HTX thuỷ sản phải gắn với việc hình thành và mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức kinh tế khác, khắc phục tính biệt lập, khép kín. Trong điều kiện hội nhập, một tổ chức kinh tế nếu chỉ hoạt động bó hẹp trong phạm vi nội bộ thì cơ hội phát triển lâu dài rất khó khăn. Vì vậy, để phát triển mô hình HTX thuỷ sản trong nền kinh tế thị trường mở cửa, thì HTX thuỷ sản cần xác định quan hệ HTX trong chuỗi giá trị gia tăng, tạo ra mối quan hệ đa dạng, tranh thủ sự hợp tác đầu tư, hỗ trợ từ bên ngoài: thương nhân, hợp tác xã khác, doanh nghiệp, các tổ chức xuất khẩu, HTX luôn luôn gắn với kinh tế hợp tác.

- *Bốn là*, Nhà nước và ngành thuỷ sản cần hỗ trợ và thúc đẩy HTX thuỷ sản phát triển nhưng không can thiệp trực tiếp vào công việc nội bộ của HTX. Tốt nhất là hỗ trợ gián tiếp thông qua định hướng, hướng dẫn, cơ

chế, chính sách tạo điều kiện về môi trường. Chính sách ưu đãi hợp lý của Nhà nước sẽ là động lực khuyến khích, thúc đẩy các HTX phát triển và phát huy tối đa đặc điểm, lợi thế của hình tổ chức kinh tế này trong ngành thuỷ sản. Coi trọng chất lượng trong phát triển. Hiện nay vẫn còn tồn tại một bộ phận HTX trá danh để hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước với một bộ phận HTX hình thức do xã viên chưa toàn tâm, toàn ý xây dựng HTX. Nếu tiếp tục phát triển các HTX kiểu này sẽ là nguy cơ tạo ra môi trường cạnh tranh không lành mạnh. Do đó cần xoá bỏ các tổ chức kinh tế núp danh nghĩa HTX thuỷ sản để hoạt động.

3.2. Một số giải pháp

a) *Đổi mới nhận thức về mô hình Hợp tác xã kiểu mới.*

Hiện nay nhận thức về HTX thuỷ sản kiểu mới và Luật HTX của không ít cán bộ cơ sở và ngư dân chưa thấu đáo và quán triệt đầy đủ. Do đó, cần xuất phát từ định nghĩa mang tính phổ biến trên thế giới và đã được Liên minh hợp tác xã quốc tế (ICA) khuyến cáo là: “hợp tác xã là hiệp hội tự chủ của các cá nhân liên kết với nhau một cách tự nguyện nhằm đáp ứng các nhu cầu và nguyện vọng chung về kinh tế, xã hội và văn hóa thông qua một doanh nghiệp được sở hữu chung và được kiểm soát một cách dân chủ”. Hợp tác xã là tổ chức tập hợp của cá nhân cùng với hoạt động kinh tế của riêng từng cá nhân, trong đó bao gồm cả hoạt động tiêu thụ/tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ. Nói cách khác, cá nhân con người cùng với hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội của họ là nền tảng của hợp tác xã. Hợp tác xã và hoạt động kinh tế xã viên là hai chủ thể độc lập nhưng gắn bó hữu cơ với nhau. Hợp tác xã không tự nó sinh ra và không có mục đích tự thân. Hợp tác xã hoạt động vì lợi ích xã viên, tức lợi ích trong hợp tác xã thuộc về xã viên.

Xã viên hợp tác xã với hoạt động kinh tế riêng của mình đồng thời là pháp nhân tự chủ, tự chịu trách nhiệm và nghĩa vụ trước Nhà nước. Hoạt động kinh tế của các xã viên có rất nhiều nhu cầu khác nhau, nhưng các xã viên hợp tác xã phải có nhu cầu chung trong hoạt động kinh tế của mình thì mới có thể tập hợp nhau trong hợp tác xã. Do vậy, hoạt động kinh tế của các xã viên thường giống nhau, hoặc trong cùng một ngành, nghề nhất định. Hợp tác xã không phục vụ hết thảy nhu cầu của các xã viên, mà chỉ đáp ứng nhu cầu chung. Những yêu cầu ấy có ý nghĩa quan trọng về hiệu quả kinh tế có thể được đáp ứng tốt hơn thông qua hợp tác xã. Nói cách khác, chức năng của hợp tác xã là đáp ứng nhu cầu chung của xã viên; xã viên hợp tác xã chính là khách hàng của hợp tác xã. Nói cách khác, hợp tác xã cùng tập thể các xã viên hợp thành một thị trường, theo đó hợp tác xã và tập thể xã viên đều là khách hàng của nhau. Từ những phân tích trên, hướng phát triển hợp tác xã thủy sản xét trên phương diện mô hình tổ chức là:

Mô hình HTX đa dạng, từ thấp lên cao, là mô hình đóng và mở, hợp tác trong nội bộ HTX và hợp tác với bên ngoài nhằm bổ sung thêm nguồn lực phát triển. Hợp tác giữa các xã viên thành HTX, hợp tác giữa HTX này với HTX thành liên hợp tác, HTX với các cá nhân, đơn vị cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm, liên kết HTX lớn với các doanh nghiệp chế biến, tổ chức thương mại, tổ chức xuất khẩu. Cơ chế để đảm bảo tính bền vững của HTX là HTX cổ phần. HTX gắn với kinh tế hợp tác từ đó mà mở rộng nguồn lực, quy mô, vị thế hiệu quả trong chuỗi giá trị gia tăng. Theo ý nghĩa đó xây dựng HTX là một quá trình lâu dài.

Phát huy vai trò xã viên HTX, xã viên phải có tinh thần hợp tác, có trách nhiệm cao, là những người chủ thực sự của HTX. Chỉ khi xã viên có được những phẩm chất ấy

thì HTX mới là một tổ chức kinh tế tập thể thực sự, có niềm tin và mới có thể phát huy được sức mạnh tập thể. Thực tiễn của các HTX thủy sản điển hình tiên tiến cho thấy tính tập thể cao trong HTX là yếu tố quan trọng giúp Ban quản trị và Chủ nhiệm thành công trong hoạt động quản lý và điều hành HTX, người đứng đầu HTX phải chủ động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có sức thuyết phục đối với xã viên là nhân tố quan trọng quyết định sự thành bại của một HTX. Tuy nhiên, hiện nay phần lớn xã viên các HTX chưa có được phẩm chất này. Chính sự tham gia “hình thức” và thiếu tinh thần hợp tác của xã viên, hoặc thiếu vai trò của người thủ lĩnh đã làm cho HTX không phát huy được ưu thế của mô hình tổ chức kinh tế này. Do đó, làm cho xã viên hiểu và có tinh thần hợp tác cộng đồng, tinh thần xây dựng và làm chủ HTX là một tiền đề để phát triển HTX bền vững.

Đại hội xã viên và Đại hội cổ đông: Các HTX thủy sản cần phải nhận thức được tầm quan trọng của Đại hội xã viên trên cơ sở đó phải tổ chức tốt Đại hội xã viên theo Luật, bảo đảm cho xã viên làm chủ và bình đẳng trong Đại hội để xã viên thể hiện ý chí, nguyện vọng, sáng kiến đổi mới quản lý, thể hiện vai trò làm chủ đối với HTX. Không giống như Đại hội cổ đông của các công ty cổ phần, Đại hội xã viên của HTX bảo đảm quyền biểu quyết ngang nhau cho mỗi xã viên không phụ thuộc vào mức vốn góp. Đối với các HTX chủ yếu là vốn góp, thì đại hội xã viên chính là đại hội cổ đông, ngoài các xã viên, còn có các cá nhân, tổ chức tham gia góp vốn khi HTX có uy tín. Đây chính là hình thức tốt nhất để mở rộng quy mô vị thế HTX, trong tương lai mô hình HTX cổ phần sẽ trở thành phổ biến.

Xây dựng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành hợp lý. Các HTX có quy mô nhỏ về vốn

góp, phạm vi hoạt động hẹp về địa giới hành chính, về ngành, nghề... chỉ xây dựng bộ máy tổ chức theo hướng chỉ có 1 Ban quản trị vừa giữ chức năng quản lý vừa giữ chức năng điều hành. Mô hình này sẽ tạo cho HTX sự gọn nhẹ trong tổ chức, giảm bớt các chi phí quản lý và tạo sự tập trung, thống nhất cao trong quyết định các vấn đề của HTX. Các HTX thuỷ sản có quy mô lớn, phạm vi hoạt động rộng trong nhiều ngành, nghề, mở rộng cả các hoạt động liên kết, liên doanh, hợp tác với các cá nhân, tổ chức bên ngoài, xuất khẩu các sản phẩm ra các thị trường lớn trên toàn quốc và quốc tế... nên tổ chức riêng 2 bộ máy quản lý và bộ máy điều hành. Việc tổ chức riêng 2 cơ quan này tạo ra sự chuyên môn hoá trong quản lý và điều hành, vừa thống nhất những vấn đề cơ bản về phát triển, vừa tạo sự chủ động, linh hoạt, quyết đoán của người điều hành. Do đó giúp HTX có khả năng đón nhận và nắm bắt các cơ hội, thời cơ một cách kịp thời.

Cần củng cố và tăng cường vai trò của Ban kiểm soát HTX. Hiện nay, Ban kiểm soát hầu như chưa được coi trọng trong các hoạt động HTX. Điều này cũng là một nguyên nhân dẫn đến sự buông lỏng quản lý hoặc sự hoài nghi của xã viên. Trong giai đoạn tới, cần xây dựng và củng cố Ban kiểm soát trong các HTX. Tất cả các HTX đều phải thành lập Ban kiểm soát và có những quy chế cụ thể để Ban kiểm soát hoạt động. Ban kiểm soát phải thực sự là cơ quan kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của HTX của các xã viên để bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cho xã viên và bảo đảm các nguyên tắc HTX được thực hiện, trên cơ sở đó tạo ra lòng tin lẫn nhau trong HTX.

Tăng cường vốn góp của xã viên và sở

hữu tập thể không chia của hợp tác xã. Vốn góp của xã viên hợp tác xã ở nhiều nước có cách gọi khác nhau: dự phần xã hội, vốn góp Điều lệ, cổ phần v.v., là vốn sở hữu của xã viên trong hợp tác xã. Trong suốt quá trình tham gia hợp tác xã, xã viên được sở hữu tư nhân phần vốn góp; còn tài sản hình thành từ hoạt động của hợp tác xã là tài sản chung không chia của hợp tác xã; trường hợp hợp tác xã bị giải thể, tài sản này phải được chuyển giao cho chính quyền địa phương; trường hợp xã viên rút ra khỏi hợp tác xã, chỉ được rút phần vốn đã góp. Đây là đặc điểm mang tính bản chất của hợp tác xã, đề cao tính cộng đồng và sở hữu chung trong hợp tác xã, khác hẳn với doanh nghiệp thương mại, theo đó sở hữu của xã viên doanh nghiệp trong tài sản của doanh nghiệp tương ứng với tỷ lệ góp vốn của mình suốt quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp. Ngày nay, cộng đồng quốc tế đề cao nguyên tắc hợp tác xã cung cấp dịch vụ cho xã viên đi đôi với việc xã viên phải sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã. Đây là bản chất kinh tế rất quan trọng làm cho hợp tác xã phát triển bền vững. Hợp tác xã làm hết thảy và hoạt động hiệu quả vì xã viên. Tài sản chung được hình thành và phát triển không có mục đích tự thân, mà phục vụ hiệu quả nhu cầu chung xã viên; có tài sản chung hay chưa có tài sản chung, tài sản chung lớn hay nhỏ,... là do yêu cầu về hiệu quả của việc đáp ứng nhu cầu chung đặt ra.

Đổi mới việc phân phối lợi ích trong hợp tác xã. Lợi nhuận/khoản dư trong hợp tác xã được chia theo nhiều tiêu thức khác nhau: vốn góp, đặc biệt mức độ sử dụng dịch vụ hợp tác xã; trích lập quỹ phát triển hợp tác xã; trích lập quỹ dự trữ hợp tác xã phòng khi rủi ro. Ngoài ra, nó còn được phân chia

cho việc đáp ứng nhu cầu giáo dục, huấn luyện, thông tin cho xã viên hợp tác xã; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa - xã hội, quan hệ chung của cộng đồng xã viên; đóng góp từ thiện của hợp tác xã đối với cộng đồng dân cư địa phương v.v... Đây là bản chất nhân văn và mang đậm màu sắc văn hóa của hợp tác xã. Nói cách khác, tất cả thành quả của hợp tác xã được phân phối một cách công bằng cho mọi xã viên hợp tác xã trên cơ sở nhiều mục tiêu khác nhau, theo đó tất cả xã viên hợp tác xã cùng chia sẻ khó khăn, trách nhiệm, nghĩa vụ và lợi ích, từ đó khuyến khích phát triển tinh thần hợp tác, tính cộng đồng, tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các xã viên hợp tác xã. Nói cách khác, nguyên tắc dân chủ, bình đẳng, công bằng, hợp tác của hợp tác xã phải dựa trên cơ sở bản chất, nguyên tắc cụ thể về tổ chức hoạt động và phân phối của hợp tác xã thì mới trở nên hiện thực, mới thực sự hấp dẫn xã viên và nhân dân.

Do đó, các HTX thủy sản trong giai đoạn tới phải bảo đảm kết hợp được lợi ích của từng xã viên với lợi ích của HTX. Bên cạnh việc phân phối lãi cho xã viên, HTX phải chú trọng việc xây dựng và phát triển các quỹ sản xuất và quỹ dự phòng, hình thành tài sản chung không chia của HTX. Trong điều kiện biến động của thiên nhiên khắc nghiệt mà nghề khai thác thủy sản chịu sự tác động trực tiếp, các quỹ này sẽ giúp HTX duy trì, đầu tư và mở rộng sản xuất kinh doanh cho các năm tiếp theo. Đồng thời cũng giúp HTX vượt qua những khó khăn khi gặp rủi ro. Đây chính là nền tảng để HTX có thể phát triển lâu bền.

b) Bảo đảm tính năng động, tự chủ trong hoạt động của HTX thủy sản.

Cùng với các giải pháp về mô hình tổ chức, bảo đảm tính năng động, tự chủ của HTX thủy sản cần tập trung vào nội dung sau:

- *Một là*, không ngừng nâng cao khả năng cạnh tranh của các HTX để đáp ứng đòi hỏi ngày càng khắt khe của thị trường. Các HTX phải không ngừng đổi mới, cải tiến kỹ thuật, cách thức tổ chức sản xuất, kinh doanh, nâng cao trình độ quản lý, điều hành của cán bộ HTX. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, như là một giải pháp quan trọng nâng cao nguồn lực lâu dài cho HTX, tăng cường hoạt động kinh doanh có hiệu quả và mở rộng quan hệ liên doanh, liên kết, hợp tác với các thành phần kinh tế khác.

- *Hai là*, đa dạng hoá ngành, nghề hoạt động. Hiện nay, việc cung cấp các dịch vụ đầu vào cho sản xuất đã phát triển khá mạnh trên thị trường. Do vậy, nếu chỉ thực hiện các hoạt động sản xuất, cung ứng đầu vào thông thường thì giá trị sản xuất sẽ thấp và phải cạnh tranh rất ác liệt với các loại hình kinh tế khác, đặc biệt là với kinh tế tư nhân. Hơn nữa, việc nâng cao giá trị của sản phẩm và việc tìm thị trường để tiêu thụ sản phẩm là công việc mà từng cá nhân riêng lẻ khó có thể thực hiện thành công. Vì vậy, để vươn ra thị trường và giảm tác động của các rủi ro, tăng hiệu quả kinh tế, các HTX thủy sản cần mở rộng lĩnh vực hoạt động của mình, bỏ dần nghề khai thác lạc hậu, sát hại nguồn thủy sản ven bờ, phát triển nghề nuôi thủy sản biển, mở rộng quy mô đánh bắt xa bờ, thực hiện đúng các quy định, chính sách của Nhà nước về đăng ký kinh doanh hành nghề trên biển, bảo vệ môi trường sinh thái, nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước và hỗ trợ nhau khi gặp khó khăn trong sản xuất, bị rủi ro gặp thiên tai...

- *Ba là*, tiếp tục củng cố, hoàn thiện về phương án sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển các nghề, dịch vụ, tiêu thụ sản phẩm. Bộ máy quản lý, nghiệp vụ của HTX được kiện toàn, có quy chế làm việc và hoạt động đạt kết quả tốt, công tác kế toán thống kê được thực hiện đúng quy định của Nhà

nước đảm bảo tính công khai minh bạch. Phương án sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã phải là phương án tổ chức hoạt động để đáp ứng nhu cầu chung của xã viên cần được hợp tác xã bàn bạc dân chủ; hợp tác xã đăng ký kinh doanh phải theo những ngành nghề tạo sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu chung của xã viên đã được thống nhất. Thông qua hợp tác xã, xã viên tiết kiệm được chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh sản phẩm, dịch vụ của mình.

Tóm lại, để phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX thuỷ sản cần có sự tác động từ nhiều phía với thời gian dài. Song tôn trọng các nguyên tắc tự nguyện, dân chủ công khai và tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu chính là “chìa khóa” để giải quyết mọi khó khăn của HTX thuỷ sản thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đào Thế Tuấn (chủ biên): Khảo sát các hình thức tổ chức hợp tác của nông dân nước ta hiện nay, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
- Đào Thế Tuấn: Kinh tế hộ nông dân và các hình thức tổ chức hợp tác cơ sở (đề tài khoa học cấp Nhà nước KX. 08-05, Hà Nội, 1995).
- Nguyễn Hữu Tiến, Nguyễn Quốc Túy: Tổ chức các hợp tác xã ở một số nước châu á, NXB Nông nghiệp, Hà Nội, 1995.
- Thế Gia, Tạp chí cộng sản (số 7/1994), “Hợp tác xã kinh tế thị trường theo định hướng XHCN”,
- Nguyễn Chơn Trung, Tạp chí cộng sản (số 4/1996) “Về xây dựng hợp tác xã ở nước ta hiện nay”
- Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XI, nxb Chính trị quốc gia.